

Số: 03/2022/QĐST-DS

T, ngày 22 tháng 04 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 04 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 193/2021/TLST-DS ngày 29 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng N

Địa chỉ trụ sở: Số 2, đường LH, phường TC, quận BD, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T – Tổng giám đốc Ngân hàng N.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Lê Thanh Đ – Giám đốc Ngân hàng N chi nhánh huyện T, Bắc Thanh Hóa.

Người đại diện theo uỷ quyền lại: Ông Nguyễn Văn V – Phó Giám đốc Ngân hàng N chi nhánh huyện T, Bắc Thanh Hóa.

Địa chỉ: Thị trấn K, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

- **Bị đơn:** Ông Đinh Văn L – sinh năm: 1969

Địa chỉ: Xóm 5, thôn Yên Sơn, xã Thành Yên, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Bà Đinh Thị H – sinh năm: 1968

Địa chỉ: Xóm 5, thôn Yên Sơn, xã Thành Yên, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về số tiền nợ, nghĩa vụ trả nợ và thời hạn trả nợ:

Ông Đinh Văn L và bà Đinh Thị H ký Hợp đồng tín dụng số M14-295/HĐTD ngày 10/04/2008 và Sổ vay vốn số BE 955359 ngày 26/7/2008 với Ngân hàng N chi nhánh huyện T Bắc Thanh Hóa là đúng. Số tiền gốc còn lại của hai hợp đồng chưa trả là 34.771.000 đồng (Ba mươi tư triệu bảy trăm bảy một nghìn đồng) và lãi suất của hai hợp đồng tính đến ngày 14/4/2022 là 109.784.442 đồng (Một trăm linh chín triệu bảy trăm tám tư nghìn bốn trăm bốn hai đồng). Ông L và bà H đồng ý trả nợ

gốc và lãi cho ngân hàng khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật và chịu lãi suất theo hợp đồng tín dụng tính từ ngày tòa án ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

Nếu đến hạn trả nợ mà ông Đinh Văn L và bà Đinh Thị H không trả hoặc trả không đầy đủ số tiền nợ trên như đã thỏa thuận thì Ngân hàng N có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án theo quy định của pháp luật. Kể từ ngày Ngân hàng N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chưa thi hành án, hàng tháng ông L và bà H còn phải chịu thêm khoản tiền lãi như các bên đã thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số M14-295/HĐTD ngày 10/04/2008 và Sổ vay vốn số BE 955359 ngày 26/7/2008 nêu trên, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

b. Về án phí: Ông Đinh Văn L và bà Đinh Thị H phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 3.613.000 đồng (Ba triệu sáu trăm mười ba nghìn đồng). Ngân hàng N được hoàn trả lại số tiền 3.552.000 đồng (Ba triệu năm trăm năm hai nghìn đồng) là tiền tạm ứng án phí DSST mà Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, theo biên lai số AA/2021/0007530 ngày 29/12/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện TT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Quân